

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÀU BÀNG  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2022/HS-ST  
Ngày: 13-9-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Tùng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Phạm Văn Thắng.

Ông Nguyễn Long Giang.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Phương, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mai Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Hồ Văn N (tên gọi khác: không), sinh năm 1988 tại Bình Định; nơi đăng ký thường trú: thôn S, xã T, huyện T1, tỉnh Bình Định; nơi tạm trú: số 160/25/5A, đường K, khu phố C, phường Tân H, thành phố A, tỉnh Bình Dương; nghề N: Tài xế; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn N1 và bà Nguyễn Thị T2 có vợ Nguyễn Thị Kim H1 và 02 con; tiền án: Bản án hình sự số 286/2020/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo N 20.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”; tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

**- Bị hại:**

1. Ông Phạm Văn H1, sinh năm 1994; địa chỉ: số 02 Đ, phường 5, thành phố V, tỉnh Trà Vinh, vắng mặt.

2. Ông Phạm Văn N2, sinh năm 1981; địa chỉ: xã L, thành phố V, tỉnh Trà Vinh, vắng mặt.

**- Bị đơn dân sự:** Công ty B; trụ sở tại: 31/34A, đường Ung Văn K1, phường 25, quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp: Ông Võ Văn H2, sinh năm 1979; nơi cư trú: ấp P, xã U, huyện E, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 22 tháng 11 năm 2021), vắng mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Thạch Thị Na M, sinh năm 1985, hộ khẩu thường trú: xã R, huyện F, tỉnh Trà Vinh; tạm trú: khu phố S, thị trấn Y, huyện G, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 18 tháng 10 năm 2021, Hồ Văn N điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51D-604.79 kéo theo somi romooc biển số 51R- 210.44 theo hướng từ đường N4 đến NC, đến giao lộ giữa đường NC - D4 thuộc khu phố S, thị trấn Y, huyện G, tỉnh Bình Dương thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 84E1-190.31 do ông Phạm Văn H1 điều khiển phía sau chở theo Phạm Văn N2 lưu thông trên đường NC hướng từ đường Quốc lộ 13 vào đường DC. Hậu quả ông H1 và ông N2 bị thương, hư hỏng xe mô tô biển số 84E1-190.31. Sau khi tai nạn ông H1 và ông N2 bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương.

Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng gồm: 01 xe mô tô biển số 84E1-190.31 và 01 xe ô tô đầu kéo biển số 51D-604.79 kéo theo somi romooc biển số 51R-210.44.

Hiện trường vụ tai nạn để lại dấu vết, kích thước như sau:

Vụ tai nạn xảy ra tại giao lộ đường NC rộng 46m với đường D4 rộng 15m thuộc khu phố S, thị trấn Y, huyện G, tỉnh Bình Dương. Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường được trải nhựa bằng phẳng tầm nhìn lái xe không bị che khuất. Lây mép đường bên phải của đường NC theo hướng từ hướng QL13 đi về hướng đường DC làm chuẩn mọi dấu vết tại hiện trường được đo vào mép lề phải và lây trụ điện số 16 làm mốc.

Các vị trí tại hiện trường được đánh số thứ tự như sau:

1. Vết phanh xe mô tô biển số 84E1-190.31: Sau khi xảy ra tai nạn xe mô tô để lại vết phanh in trên mặt đường kích thước dài 06m60 đầu vết phanh cách lề chuẩn 3m và cách trụ biển báo 17m10.

2. Vị trí xe mô tô biển số 84E1-190.31: Sau khi xảy ra tai nạn xe mô tô biển số 84E1-190.31 ngã nghiêng bên trái trên mặt đường, phía trước chếch về hướng đường DC phía sau xe chếch về hướng đường N4. Trục bánh trước và trục bánh sau cách lề chuẩn lần lượt là 1m20 và 0m70.

3. Vết màu nâu đỏ nghi là máu: Vị trí vết dịch màu đỏ cách mép lề chuẩn là 4m60 và cách trụ sau xe mô tô biển số 84E1-190.31 là 03m10.

4. Mảnh nhựa vỡ: Vị trí mảnh nhựa vỡ cách mép lề chuẩn là 07m60 và cách vết dịch màu đỏ là 3m10.

5. Xe ô tô đầu kéo biển số 51D-604.79 kéo theo somi romooc biển số 51R - 210.44: Sau tai nạn dừng đỗ giữa giao lộ. Phía trước xe hơi chếch về hướng đường QL13 phía sau xe hướng về đường N4. Trục bánh xe thứ nhất bên phải của đầu kéo cách mép lề chuẩn là 17m30 và cách tâm giao lộ là 6m90. Trục bánh xe thứ nhất bên trái của đầu kéo cách mép lề chuẩn là 16m, cách đầu vết phanh xe mô tô biển số 84E1-190.31 là 13m50 và cách trụ biển báo là 19m90. Trục bánh xe thứ ba bên trái của đầu kéo cách mép lề chuẩn 11m50 và cách mảnh nhựa vỡ 4m20. Trục bánh xe thứ nhất bên phải của somi romooc cách mép lề chuẩn 4m10. Trục thứ hai phải và bên trái của somi romooc cách mép lề chuẩn lần lượt là 2m90 và 2m70. Trục thứ hai bên trái của somi romooc cách trục bánh trước của xe mô tô là 1m40 và cách trụ điện số 16 là 17m85. Trục thứ nhất bên trái của somi romooc cách vết dịch nâu đỏ là 1m.

6. Trụ biển báo hiệu nằm trên dây phân cách cứng trồng cây xanh của đường NC.

7. Trụ điện số 16 trong mép đường được lấy làm chuẩn vị trí trụ điện cách đầu vết phanh xe mô tô biển số 84E1-190.31 là 14m60 và cách trục sau xe mô tô là 15m60.

8. Tâm giao lộ: Vị trí vùng va chạm cách trụ điện số 16 là 16m30.

9. Vùng va chạm: Va chạm làm xe mô tô biển số 84E1-190.31 bị bung vỡ toàn bộ mặt nạ trước; bung vỡ hoàn toàn nhựa ốp chắn trước bên phải; chà sát ốp nhựa phía trên đèn chiếu sáng; chà sát tay thắng bên phải; bung vỡ một phần nhựa phía trên ốp chắn bùn bên trái; chà sát bên phải chắn bùn trước; vỡ nhựa ốp đồng hồ km; chà sát gác chân trước bên trái; chà sát, mài mòn lớp bánh xe sau.

10. Trụ biển báo giao nhau với đường ưu tiên: Va chạm làm xe ô tô đầu kéo biển số 51D-604.79 kéo theo somi romooc biển số 51R-210.44 bị chà sát mặt bên trái của đáy thùng container; cong biến dạng cản bên trái của somi romooc chiều hướng ngoài vào trong, trên bề mặt cản có nhiều dấu chà sát chiều hướng trước về sau (kích thước 80cm x 10cm), mặt ngoài của 1 bánh xe ở trục trước bên trái somi romooc có bám chất màu đỏ; trên thanh cản thứ nhất bên trái từ dưới lên của somi romooc có bám chất màu đỏ có kích thước dài 23cm, các mặt đường 56cm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo N thừa nhận hành vi phạm tội đã thực hiện đúng như Cáo trạng truy tố.

Người đại diện hợp pháp của bị hại; bị đơn dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa quá trình điều tra, truy tố, những người tham gia tố tụng này không có ý kiến gì về hành vi phạm tội của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về các vấn đề khác của vụ án:

- Ngày 20 tháng 12 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng ra Quyết định số 03/QĐ trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương giám định tỷ lệ thương tật của ông H1. Theo bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 554/2021/GĐPY của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Dương kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 62% theo tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo thông tư số 22/2019/TT-BYT do Bộ Y tế ban hành ngày 28 tháng 8 năm 2019.

- Ông Phạm Văn N2 do thương tích nhẹ không ảnh hưởng đến sức khỏe do đó ngày 25 tháng 12 năm 2021, ông N2 đã tự nguyện làm đơn xin từ chối giám định thương tích của mình và đồng thời không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Hồ Văn N.

Ngày 31 tháng 10 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng ra Quyết định trưng cầu giám định số 91/QĐ trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương giám định xác định điểm va chạm và cơ chế hình thành dấu vết; Vị trí va chạm chiếu xuống mặt đường giữa phương tiện xe ô tô đầu kéo biển số 51D1-604.79 kéo theo somi romooc biển số 51R-210.44 và xe mô tô biển số 84E1-190.31. Theo kết luận giám định số 261/2021/GĐCH - PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận:

1. Dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 84E1-190.31 và xe ô tô đầu kéo biển số 51D-604.79 kéo theo somi romooc biển số 51R-210.44 là:

- Dấu vết cong biến dạng và trượt bám dính màu vàng xanh (dạng sơn) ở đầu tay phanh xe mô tô biển số 84E1-190.31 có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước sơn màu xanh ở thanh cản trên của khung cản hông bên trái somi romooc biển số 51R-210.44 có chiều từ trước về sau từ ngoài vào trong.

- Dấu vết sơn trượt xước sơn màu đỏ bám dính chất màu xanh (dạng sơn) ở ốp nhựa mặt nạ trước, cụm đèn trước, mặt trên và chắn bùn bánh trước xe mô tô có chiều trước về sau, từ trái qua phải phù hợp với dấu vết cong biến dạng, trượt xước sơn màu xanh, bám dính chất màu đỏ (dạng nhựa) ở khung cản hông bên trái somi romooc có chiều từ trước về sau từ ngoài vào trong.

2. Cơ chế hình thành dấu vết giữa xe mô tô biển số 84E1-190.31 và xe ô tô đầu kéo biển số 51D-604.79 kéo theo somi romooc biển số 51R-210.44 là: Phần phía trước đầu xe mô tô va chạm với mặt ngoài khung cản hông trái somi romooc xe mô tô đổ ngã qua trái va chạm với mặt đường tạo ra dấu vết trên các phương tiện.

3. Vị trí va chạm giữa xe mô tô biển số 84E1-190.31 và xe ô tô đầu kéo biển số 51D-604.79 kéo theo somi romooc biển số 51R-210.44 chiếu xuống mặt

đường là khu vực phía sau đuôi vết phanh, thuộc phần đường bên phải (theo hướng từ đường QL13 đến đường DC).

- Theo Kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐGTS ngày 16 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bàu Bàng kết luận xe ô tô đầu kéo biển số 51D-604.79 kéo theo somi romooc biển số 51R - 210.44 hư hỏng như sau: cản kim loại bên trái của xe somi romooc bị cong biến dạng từ ngoài vào trong, tổng giá trị thiệt hại là  $200.000 \text{ đồng} \times 90\% = 180.000 \text{ đồng}$ .

- Theo Kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐGTS ngày 16 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bàu Bàng kết luận xe mô tô nhãn hiệu Honda Ware RSX màu đỏ - đen biển số 84E1-190.31 xe đăng ký lần đầu ngày 30 tháng 9 năm 2014 hư hỏng như sau: Vỡ toàn bộ mặt nạ trước, vỡ ốp nhựa chắn phía trước bên phải, vỡ nhựa ốp chắn bùn bên trái, vỡ nhựa ốp đồng hồ km thiệt hại như sau: 01 mặt nạ trước  $140.000 \text{ đồng} \times 90\% = 126.000 \text{ đồng}$ ; 01 ốp nhựa chắn phía trước bên phải  $55.000 \text{ đồng} \times 90\% = 49.500 \text{ đồng}$ ; 01 nhựa ốp chắn bùn bên trái:  $90.000 \text{ đồng} \times 90\% = 81.000 \text{ đồng}$ ; 01 nhựa ốp đồng hồ km  $140.000 \text{ đồng} \times 90\% = 126.000 \text{ đồng}$ . Tổng giá trị thiệt hại là: 328.500 đồng.

Tại thời điểm xảy ra tai nạn bị cáo N có giấy phép lái xe hạng FC theo đúng quy định của pháp luật và không có nồng độ cồn trong cơ thể. Đối với bị hại tại thời điểm xảy ra tai nạn bị hại không xuất trình được giấy phép lái xe bị hại khai nhận giấy phép lái xe đã bị thất lạc trước đó. Ngày 18 tháng 12 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng đã có văn bản gửi Sở giao thông vận tải tỉnh Trà Vinh để xác minh về vấn đề này. Ngày 23 tháng 4 năm 2022 Sở giao thông vận tải tỉnh Trà Vinh đã có công văn số 59/SGTVT trả lời: Ông Phạm Văn H1 có giấy phép lái xe hạng A1 có giá trị sử dụng không thời hạn số 840137000335 do Sở giao thông vận tải tỉnh Trà Vinh cấp ngày 04 tháng 11 năm 2020 theo quy định. Tại thời điểm xảy ra tai nạn ông H1 đã sử dụng rượu bia với nồng độ cồn trong máu là 106.19 mol/L.

Quá trình điều tra xác định nguyên nhân lỗi để xảy ra tai nạn là do Hồ Văn N điều khiển xe ô tô biển số 51D-604.79 kéo theo somi romooc biển số 51R-210.44 lưu thông chuyển hướng không đúng quy định, không đảm bảo an toàn gây ra tai nạn làm bị thương ông Phạm Văn H1 với thương tích 62%.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Hồ Văn N và Công ty B đã hỗ trợ chi phí điều trị thương tích cho ông H1 với số tiền 100.000.0000 đồng và ông Phạm Văn N2 với số tiền 3.000.000 đồng. Ông H1 và ông N2 đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì. Ông H1 không yêu cầu ông N bồi thường chi phí sửa chữa xe mô tô biển số 84E1-190.31. Về phía Công ty B không yêu cầu bị cáo N hoàn trả lại cho Công ty B số tiền bồi thường cho ông H1 và ông N2. Bị hại ông N2 và ông H1 không yêu cầu bồi thường gì thêm và làm đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về vật chứng:



Đối với mô tô biển số 84E1-190.31 là tài sản của gia đình ông H1 do bà Thạch Thị Na M đứng tên sở hữu. Ngày 18 tháng 01 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng đã ra quyết định xử lý vật chứng số 04 trao trả lại cho bà M. Bà M nhận xe và không có yêu cầu gì thêm.

Đối với xe ô tô biển số 51D-604.79 kéo theo somi romooc biển số 51R - 210.44 là tài sản của Công ty B. Ngày 18 tháng 01 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng đã ra quyết định xử lý vật chứng số 03 trao trả lại cho Công ty Cổ B. Công ty B đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì thêm.

Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng FC số 790115005291 và 01 Chứng minh nhân dân số 215123028, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng đã trả lại cho bị cáo N. Bị cáo N đã nhận lại và không có ý kiến gì.

Quá trình tố tụng bị cáo, bị hại, bị đơn dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về các kết luận giám định, kết luận định giá và xử lý vật chứng nêu trên.

Về trích dẫn cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản Cáo trạng số 59/KSĐT ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng truy tố bị cáo Hồ Văn N về “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về mức hình phạt: Áp dụng khoản 1, Điều 260; điểm b, s, khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Hồ Văn N mức án từ 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) tháng tù.

- Về bồi thường thiệt hại: đã bồi thường xong.

- Về xử lý vật chứng: đã giải quyết xong.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị hại, bị đơn dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa nên không ghi nhận được ý kiến.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: bị cáo rất ăn năn, bị cáo còn có con nhỏ là trụ cột chính trong gia đình nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, bị đơn dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 18 tháng 10 năm 2021, bị cáo điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51D-604.79 kéo theo somi romooc biển số 51R-210.44 theo hướng từ đường N4 đến NC, đến giao lộ giữa đường NC-D4 thuộc khu phố S, thị trấn Y, huyện G, tỉnh Bình Dương, do chuyển hướng không an toàn nên xảy ra va với chạm xe mô tô biển số 84E1-190.31 do ông Phạm Văn H1 điều khiển phía sau chở theo Phạm Văn N2. Hậu quả làm cho ông H1 thương tích 62%. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và những tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, Cáo trạng số 68/QĐ-KSĐT ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, truy tố bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình gây ra. Hành vi điều khiển xe chuyển hướng không an toàn gây thương tích cho bị hại là nguy hiểm, xâm phạm đến sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xử lý bằng biện pháp hình sự tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn cần thiết.

[4] Xét hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến sức khỏe của bị hại, làm mất trật tự giao thông tại địa phương. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là nguy hiểm, dễ gây tổn hại đến sức khỏe và tính mạng của những người cùng tham gia giao thông, nhưng vì quá chủ quan và xem thường pháp luật mà bị cáo đã bất chấp thực hiện hậu quả để rồi đi vào con đường phạm tội.

[5] Trong những năm gần đây, tình hình tai nạn giao thông xảy ra ngày càng nhiều, gây thiệt hại lớn về người và tài sản đồng thời để lại nhiều nỗi đau cho những gia đình có người thân là nạn nhân. Nguyên nhân chủ yếu là do người tham gia giao thông không tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về an toàn giao thông, điều khiển xe không chú ý quan sát, phóng nhanh, vượt ẩu, đi không đúng phần đường gây ra tai nạn. Do vậy, Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, biện pháp tuyên truyền và giáo dục mọi người ý thức tuân theo pháp luật, nhằm ngăn chặn đến mức thấp nhất những thiệt hại về người và tài sản. Lẽ ra, bị cáo phải biết ý thức và tuân thủ thực hiện nhưng chỉ vì xem thường pháp luật mà bị cáo đã bất chấp tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác. Để có tác dụng đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm, đối với bị cáo

cần xử mức án nghiêm, đủ có tác dụng răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

- Về tình tiết tăng nặng: bị cáo đã bị kết án, chưa xóa án tích do đó lần phạm tội này bị cáo thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo cùng với bị đơn dân sự Công ty B đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho bị hại, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo theo điểm b, s, khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên quyết định áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng quy định tại Điều 54 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 cho bị cáo N.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp, đã xem xét toàn diện các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về bồi thường thiệt hại: đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng: đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 260; theo điểm b, s, khoản 1, 2, Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 260, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Văn N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.



Xử phạt bị cáo Hồ Văn N 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

2. Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, bị đơn dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc được niêm yết công khai.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bàu Bàng;
- Bị cáo; bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Công thông tin điện tử của Tòa án (nếu có);
- Lưu: hồ sơ, Văn phòng

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thanh Tùng**

